TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2018/QĐST - DS	*Tam Bình, ngày 30 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2018/TLST - DS ngày 04 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1977

* *Bị đơn*: 1/ Ông Trần Văn T, sinh năm 1976

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Trúc M, sinh năm 1976

2/ Bà Nguyễn Thị Trúc M, sinh năm 1976

Cùng nơi cư trú: ấp T1, xã T, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng bà Nguyễn Thị Trúc M, ông Trần Văn T có bà Nguyễn Thị Trúc M làm đại diện theo ủy quyền thừa nhận có nợ và đồng ý thanh toán cho bà Nguyễn Thị H số tiền nợ hụi là 20.300.000^{đ} (*Hai mươi triệu ba trăm ngàn đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người bị thi hành án chưa thi hành án xong thì phải chịu thêm phần lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với khoản thời gian chưa thi hành án xong.

- Về án phí:

+ Bà M, ông T phải nộp 253.750 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Bà H phải nộp 253.750 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền

tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số No 0010820 ngày 02/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình nên bà H được nhận lại số tiền chênh lệch là 46.250 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Chi